

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2021.

Số: 166/2021/QĐST – HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 286/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1996; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã N, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã N, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thụ lý số 286/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa **anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị T.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc trực tiếp nuôi con: Anh, chị xác định có một con chung là Trần Văn N, sinh ngày 11/05/2016. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa

thuận của các đương sự số 332/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã công nhận sự thỏa thuận của chị T và anh Q là: ly hôn, chị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Q cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có quyết định khác. Nay, anh Q và chị T thống nhất thỏa thuận: Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Trần Văn N. Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) mỗi bên chịu một $\frac{1}{2}$ = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Q chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Biên lai số AA/2020/0004173 ngày 14/6/2021, anh được trả lại 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mậu Trường